

Bản án số: 13/2022/HS-ST

Ngày: 29 - 4 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Công

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đức Quynh

2. Ông Trần Văn Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Công Thương - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022 đối với:

Bị cáo Trần Văn S (tên gọi khác không), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1957 tại Nam Định; nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và bà Trần Thị L; vợ là Trần Thị L1 và có 03 con, lớn sinh năm 1984, nhỏ sinh năm 1990, tiền án: Không; tiền sự: Không. Có mặt.

- Bị hại: Chị Trần Thị H, sinh năm 1986 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Cù Văn H, sinh năm 1985 (chồng chị Huyền); địa chỉ: Thôn 2, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 06/11/2021, Trần Văn S có giấy phép lái xe hạng A1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18B1 - 373.25 đi trên đường liên xã từ xã Mỹ Thịnh ra ngã ba đại lộ Thiên Trường. Khi đến km 87+500 đại lộ Thiên Trường thuộc xóm Trung, xã Mỹ Thịnh, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định, S không chú ý biển báo nguy hiểm và cảnh báo giao nhau với đường ưu tiên (biển W.208) mà vẫn điều khiển xe mô tô đi ngang qua đại lộ Thiên Trường. Khi đến đoạn giải

phân cách giữa đường, S quan sát thấy chị Trần Thị H điều khiển xe mô tô đi trên đại lộ Thiên Trường hướng Nam Định – Phủ Lý. S đã không nhường đường mà vẫn điều khiển xe đi qua đường, khi xe của S đến làn đường dành cho xe mô tô, xe gắn máy và xe thô sơ cách mép đường bên phải hướng Nam Định – Phủ Lý khoảng 2m thì xe của chị H va chạm với xe của S. Hậu quả chị H bị ngã được đưa đi bệnh viện cấp cứu nhưng do chấn thương sọ não nên khoảng 15h ngày 08/11/2021 thì tử vong. S bị chấn thương, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1427/GĐKTHS ngày 21/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Nguyên nhân nạn nhân Trần Thị H chết: Do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ, dập não. Cơ chế: Vùng đầu do va đập, các tổn thương khác do va đập và trà sát.

Bản kết luận định giá tài sản số 19 ngày 24/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Mỹ Lộc kết luận: Giá trị phần hư hỏng của xe mô tô do chị H điều khiển là 710.000 đồng. Giá trị phần hư hỏng của xe mô tô do S điều khiển là 240.000 đồng.

Vật chứng là các mẫu vật hoàn trả sau giám định; 01 giấy phép lái xe hạng A1 của Trần Văn S; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 xe mô tô biển kiểm soát 18B1 – 373.25.

Về phần dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền 80.000.000 đồng. Gia đình nạn nhân không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Trần Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 11/CT-VKS-ML ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Trần Văn S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn S từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các mẫu vật hoàn trả sau giám định không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Trả lại cho Trần Văn S 01 giấy phép lái xe hạng A1; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 xe mô tô biển kiểm soát 18B1 – 373.25.

Bị cáo nói lời sau cùng là đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người chứng kiến, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm hiện trường, các kết luận giám định, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ các tình tiết, chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 06/11/2021, tại đại lộ Thiên Trường thuộc địa phận xã Mỹ Thịnh, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định, Trần Văn S điều khiển xe mô tô đi trên đường không ưu tiên khi đi qua đường nhưng không quan sát biển báo nguy hiểm và cảnh báo giao nhau với đường ưu tiên (biển W.208), S không nhường đường cho chị H đi trên đường ưu tiên nên đã gây tai nạn giao thông. Hậu quả làm chị H tử vong. Bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 11 Luật giao thông đường bộ (được quy định cụ thể tại Điều 31QCVN41:2009/BGTVT quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ); vi phạm khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ. Vì vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm sự an toàn công cộng của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ, đây là khách thể được Luật Hình sự ghi nhận và bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng do chủ quan, thiếu tập trung nhất là không tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật khi tham gia giao thông nên đã gây ra tai nạn. Do đó cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường để khắc phục hậu quả nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có đóng góp cho công việc bảo vệ an ninh trật tự tại địa phương khi làm Công an viên xã Mỹ Tiến và đã được tặng kỷ niệm chương “Bảo vệ an ninh tổ quốc”, hiện nay đã là người cao tuổi, sức khỏe yếu nên áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử

xét thấy, bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tự cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Các mẫu vật hoàn trả sau giám định không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Trả lại cho Trần Văn S 01 giấy phép lái xe hạng A1; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 xe mô tô biển kiểm soát 18B1 – 373.25.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không ai có yêu cầu bồi thường gì thêm nên hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Văn S phải chịu án phí theo quy của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn S 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án 29/4/2022.

Giao Trần Văn S cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ Tiến, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các mẫu vật hoàn trả sau giám định không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Trả lại cho Trần Văn S 01 giấy phép lái xe hạng A1; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 xe mô tô biển kiểm soát 18B1 – 373.25. Các vật chứng có đặc điểm như biên bản về việc giao nhận vật chứng tài sản giữa Công an huyện Mỹ Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc ngày 24/3/2022.

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Văn S phải nộp 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định Điều 7, Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát ND huyện Mỹ Lộc;
- Toà án ND tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Mỹ Lộc;
- Bị cáo;
- UBND xã Mỹ T;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thành Công